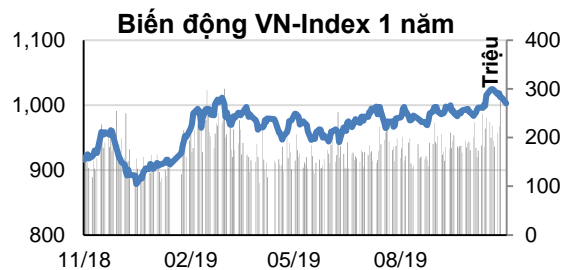


Biến động thị trường

	18/11	1N (%)	1T (%)
VN Index	1,002.91	-0.7%	1.4%
GTGD	3,855	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-106	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	18/11	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.89%	2.47%	2.88%
Lãi suất TPCP 3 năm	2.26%	2.65%	3.09%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.67%	3.72%	4.30%
Dầu WTI (USD/thùng)	57.79	53.78	54.87
Vàng (USD/oz)	1,460	1,487	1,513

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	3Q19	2Q19	1Q19
GDP (% n/n)	7.31	6.73	6.82
FDI giải ngân (tỷ USD)	5.12	4.98	4.12
Tháng	10/19	09/19	08/19
CPI (% n/n)	2.24	2.44	2.26
PMI	50	50.5	51.4
Xuất khẩu (% n/n)	-0.79	10.68	10.41
Nhập khẩu (% n/n)	3.47	11.77	5.87

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	16.5	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Chuyên viên phân tích

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

Giai đoạn điều chỉnh?

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì xu hướng điều chỉnh khi áp lực bán của nhà đầu tư nước ngoài trên một vài cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn còn ví dụ như VNM và VIC.

Chỉ số VN-Index giảm 0.70%, đóng cửa ở mức 1,002.91 điểm, trong khi đó HNX-Index giảm 0.83%. Khối lượng giao dịch ghi nhận ở mức 184 triệu cổ phiếu, tương đương 3,555 tỷ đồng giá trị. Độ rộng thị trường vẫn tiêu cực với 171 mã giảm so với 121 mã tăng trên sàn HSX.

Bất động sản và tài chính có diễn biến kém tích cực với tâm điểm là các mã VCB (-2.3%), CTG (-1.4%), BID (-1.7%), TCB (-1.8%), ACB (-1.2%), HCM (-3.2%), VIC (-1.3%) và DXG (-1.3%). Trong khi đó, một số cổ phiếu trong rổ VN30 như FPT, PNJ và VNM cũng điều chỉnh hơn 1%.

Ngược lại, Dầu khí đi ngược xu hướng chung nhờ GAS (+0.5%), PVD (+0.3%) và PVT (+0.3%). Ngoài ra, CTD, HDB, HPG và ROS trong nhóm vốn hóa lớn cũng bứt phá mạnh, giá tăng trên 1%.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 106 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh VNM và VIC với giá trị là 80 tỷ đồng và 75 tỷ đồng. Về phía mua, VRE, HDB và GAS đứng đầu danh sách.

Lực bán từ nhà đầu tư nước ngoài dẫn dắt thị trường điều chỉnh. Tuy nhiên, xu hướng tăng vẫn được duy trì trong ngắn hạn với tín hiệu xác nhận đã hình thành trước đó. Vì thế, nhà đầu tư có thể giữ cổ phiếu trong danh mục ở thời điểm này, tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt.

Diễn tin

Sản xuất công nghiệp Mỹ giảm mạnh trong tháng 10. Mặc dù Cục dự trữ liên bang Fed vẫn giữ quan điểm tích cực về nền kinh tế Mỹ, dữ liệu về sản xuất công nghiệp của tất cả các ngành cho thấy mức giảm đáng kể trong tháng 10, khi mà chỉ số IIP giảm xuống mức 75.7 điểm, tương ứng giảm 0.8%, mức giảm mạnh nhất trong 17 tháng.

Ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất huy động trung và dài hạn. Mặc dù nhu cầu về thanh khoản thường tăng cao trong những tháng cuối năm, tuy nhiên các ngân hàng đang điều chỉnh giảm lãi suất huy động trung và dài hạn. Theo ghi nhận tại Vietinbank, lãi suất tiền gửi kỳ hạn 24 tháng và 36 tháng giảm 0.2% trong sáng nay, chỉ còn 6.8%, trong khi lãi suất huy động kỳ hạn 24 tháng ở TPBank chỉ còn 7.6%.

Platinum Victory Pte Ltd chưa mua được cổ phiếu VNM. Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) vừa công bố kết quả giao dịch cổ phiếu của Platinum Victory Pte Ltd, theo đó, Platinum Victory Pte Ltd chưa mua được cổ phiếu Vinamilk (HOSE: VNM) do điều kiện thị trường không thuận lợi. Trước đó, Platinum Victory Pte Ltd đã đăng ký mua 17.4 triệu cổ phiếu. (HOSE)

KIS Việt nam sẽ phát hành thêm 5 chứng quyền có bảo đảm mới. CTCK KIS Việt Nam sẽ phát hành thêm 5 chứng quyền có bảo đảm mua mới trên các mã HPG, MSN, SBT, VIC và VRE. Đây là chứng quyền kiểu châu Âu với thời gian đáo hạn từ 3 đến 6 tháng và sẽ được niêm yết trên HOSE trong thời gian tới. (HOSE)

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	1,002.91	-7.12	-0.7%	SL CP tăng giá	121
KLGD ('000 cổ phiếu)	184,311	-26,968	-12.8%	SL CP giảm giá	171
GTGD (tỷ VND)	3,855	-1,188	-23.6%	SL CP không đổi	87

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
GAS	108,500	500	0.28
HPG	22,900	250	0.20
SAB	253,000	1,000	0.19
POW	13,650	200	0.14
PPC	27,500	1,250	0.12

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	87,600	-2,100	-2.291
VIC	118,100	-1,500	-1.476
VNM	120,800	-2,200	-1.127
BID	41,300	-700	-0.704
TCB	24,450	-450	-0.463

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	25,200	29.10	720.8
VRE	35,200	5.99	210.8
VNM	120,800	1.67	202.4
FPT	57,500	2.79	161.4
CTG	21,400	5.83	125.4

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	0.7%	0.23
Dịch vụ tiện ích	0.6%	0.50

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-1.7%	-0.23
Tài chính	-1.5%	-4.18
Năng lượng	-0.9%	-0.26
TD không thiết yếu	-0.6%	-0.22
TD thiết yếu	-0.6%	-1.07

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105.15	-0.88	-0.8%	SL CP tăng giá	93
KLGD ('000 cổ phiếu)	20,541	-7,697	-27.3%	SL CP giảm giá	75
GTGD (tỷ VND)	248	-140	-36.1%	SL CP không đổi	198

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
TIG	5,600	500	0.04
NET	32,900	1,800	0.02
AMV	19,800	500	0.02
DP3	72,400	3,400	0.02
HTC	30,300	2,600	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	24,100	-300	-0.49
SHB	6,500	-100	-0.11
MBG	47,000	-5,200	-0.10
SHS	8,200	-300	-0.04
NVB	9,000	-100	-0.04

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	24,100	2.76	66.7
PVS	18,800	1.03	19.4
SHB	6,500	2.18	14.3
NVB	9,000	1.42	13.0
AMV	19,800	0.47	9.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	2.4%	0.04
Bất động sản	1.3%	0.05
CNTT	0.6%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-1.3%	-0.75
Dịch vụ tiện ích	-1.1%	-0.01
Công nghiệp	-0.6%	-0.14
Nguyên vật liệu	-0.4%	-0.01
TD thiết yếu	-0.1%	-0.02

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VRE	35,200	81.5	1.4	80.1
HDB	28,700	22.1	0.0	22.1
GAS	108,500	22.2	0.5	21.7
VHM	96,300	26.1	10.6	15.5
HPG	22,900	14.1	6.2	7.9

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	120,800	24.5	104.5	-80.0
VIC	118,100	6.3	81.7	-75.4
VJC	143,500	0.5	25.9	-25.4
POW	13,650	1.6	14.8	-13.2
VCB	87,600	5.1	17.1	-12.0

HNX

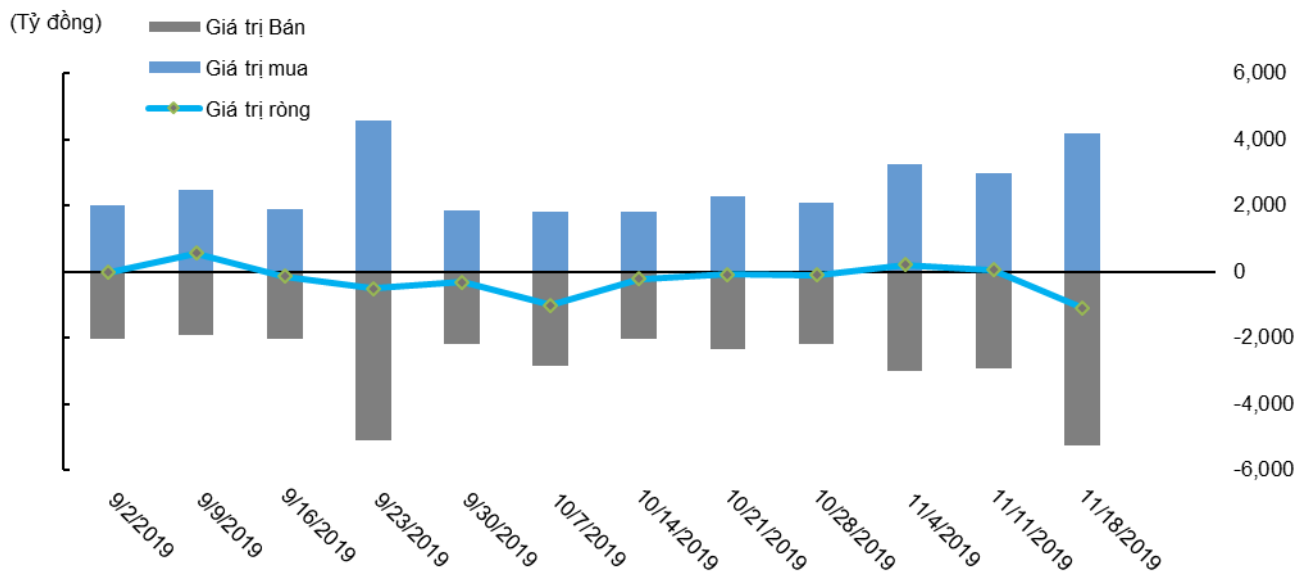
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHB	6,500	1.2	0.0	1.2
PVI	32,000	0.5	0.0	0.5
LAS	6,400	0.2	0.0	0.2
TNG	14,200	0.1	0.0	0.1
SRA	9,000	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	18,800	0.0	1.2	-1.2
DGC	26,500	0.0	0.6	-0.6
PTI	14,500	0.0	0.3	-0.3
PVG	5,700	0.0	0.2	-0.2
PVX	1,100	0.0	0.1	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
19/11/2019		BLF	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/11/2019		BTR	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/11/2019	10/12/2019	GHC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
19/11/2019	06/12/2019	HTC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	300
19/11/2019	05/12/2019	PND	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/11/2019	20/12/2019	SFC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/11/2019	10/12/2019	SFC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
19/11/2019	05/12/2019	SHE	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
19/11/2019	16/12/2019	TCS	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/11/2019		VTV	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
20/11/2019	19/12/2019	CRC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
20/11/2019	06/12/2019	IVS	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
20/11/2019	20/11/2019	KHD	Upcom	Phát hành cổ phiếu	87%	
20/11/2019	20/11/2019	KHD	Upcom	Phát hành cổ phiếu	3%	
20/11/2019		PHP	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
20/11/2019	20/12/2019	TND	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
20/11/2019		VTM	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
21/11/2019		CTF	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
21/11/2019		GSP	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
21/11/2019	06/12/2019	IDV	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
21/11/2019	06/12/2019	IDV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/11/2019	18/12/2019	KBE	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
21/11/2019		KTS	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
22/11/2019	13/12/2019	CAV	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
22/11/2019	16/12/2019	CC1	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
22/11/2019	14/02/2020	HVG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/11/2019	06/12/2019	SMB	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	35%	3,500

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.